

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CON CUÔNG  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 86 /2022/ST - HNGĐ

Ngày 21/7 /2022.

“V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG - TỈNH NGHỆ AN**

**Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lữ Thị Dung.

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Doãn Xuân

2. Bà Võ Thị Hồng Long

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Ngân Mai Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:*** Bà Võ Thị Lựu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 48/2022/TLST - HNGĐ ngày 15/4/2022 về việc “*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXX - ST ngày 10 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Lang Thị Ng** - Sinh năm 1985.

Địa chỉ: Bản P, xã Đ, huyện C, tỉnh NA, có mặt.

2. Bị đơn: Anh **Lô Văn Ch** - Sinh năm 1990.

Nơi ĐKKHKT: Bản P, xã Đ, huyện C, tỉnh NA.

Chỗ ở hiện nay: Bản K, xã M, huyện C, tỉnh NA. Anh Ch vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện (đơn xin ly hôn) của nguyên đơn, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Lang Thị Ng trình bày: Chị Lang Thị Ng và anh Lô Văn Ch đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 01/8/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, anh Ch không quan tâm đến cuộc sống gia đình và vợ, con. Anh Ch thường xuyên vắng nhà đi đâu cũng không báo cho vợ con biết. Vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm dẫn đến nhiều lần gây gổ, cãi vã xúc phạm nhau,

mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Anh Ch bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống ở bản Kẻ Mẻ, xã M, huyện Con Cuông rồi đi làm công ty, không liên lạc hay quan tâm đến vợ con. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2020 đến nay không còn liên lạc hay quan tâm chăm sóc lẫn nhau, hiện tình cảm vợ chồng không còn chị Lang Thị Ng đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Lô Văn Ch.

- Về con chung: Quá trình chung sống chị Ng và anh Ch có 01 người con chung Lô Bảo Ph – sinh ngày 05/4/2019 hiện nay con đang ở cùng với chị Ng. Nếu ly hôn chị Ng có nguyện vọng nuôi con và không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng tiền nuôi con.

- Về tài sản chung: Vợ chồng thỏa thuận tự chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng chị Ng không nợ tổ chức, cá nhân nào và cũng không ai nợ vợ chồng chị.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm anh Ch vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án triệu tập, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhiều lần, nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng đúng quy định tại Điều 204; 207; 208 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông phát biểu ý kiến theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng; nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51; Điều 53; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn ly hôn của chị Lang Thị Ng. Chị Ng và anh Ch chấm dứt quan hệ hôn nhân kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật; Về con chung: Giao con chung Lô Bảo Ph – sinh ngày 05/4/2019 cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng; Về cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung chị Ng không yêu cầu nên không xem xét; Về án phí: Chị Ng phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình, bị đơn hiện cư trú tại Bản K, xã M, huyện C, tỉnh NA nên Tòa án nhân dân huyện Con Cuông thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi thụ lý vụ án, qua xác minh tại Ban công an xã Đ cho biết anh Ch đăng ký hộ khẩu thường trú ở Bản phục, xã Đ, huyện Con Cuông nhưng hiện nay không có mặt ở địa phương đi đâu chính quyền, địa phương không biết. Và qua xác minh tại Ban Công an xã M, huyện Con Cuông cho biết anh Lô Văn Ch có về sinh sống với mẹ đẻ tại bản Kẽ Mẻ, xã M, huyện Con Cuông một thời gian nhưng không đăng ký tạm trú, hiện tại anh Ch không có mặt tại địa phương, cụ thể đi đâu thì chính quyền địa phương không biết. Như vậy, bị đơn đã thay đổi nơi cư trú nhưng không thông báo cho người khởi kiện biết về nơi cư trú mới. Theo quy định tại Điều 40; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự thì được coi là cố tình giấu địa chỉ nên Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục chung là phù hợp với hướng dẫn tại điểm a khoản 2 Điều 6 nghị quyết 04/2017/NQ - HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Lô Văn Ch đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập để trình bày ý kiến, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Ch theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Ch không nộp văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện nên Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn đã giao nộp và Tòa án thu thập được để giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét thấy chị Lang Thị Ng và anh Lô Văn Ch có đăng ký kết hôn vào ngày 01/8/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Việc đăng ký kết hôn là tự nguyện, không vi phạm quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Lang Thị Ng và anh Lô Văn Ch là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chị Ng và anh Ch chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Anh Ch về nhà bố mẹ đẻ sinh sống và ly thân với chị Ng từ năm 2020 cho đến nay, chị Ng và anh Ch không còn liên lạc, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, như vậy chị Ng và anh Ch đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng.

Tại phiên tòa anh Ch vắng mặt nhưng Tòa án đã tiến hành giao các văn bản tố tụng cho bà Lô Thị Lan – Trú tại Bản K, xã M, huyện C, tỉnh NA là mẹ đẻ của anh Ch nhưng bà Lan từ chối không nhận các văn bản tố tụng của Tòa án nên Tòa án đã tiến hành niêm yết toàn bộ các văn bản tố tụng tại chính quyền địa phương nơi anh Ch cư trú theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Ng cũng đã liên lạc, thông báo với anh Ch về việc chị nộp đơn khởi kiện xin ly hôn tại Tòa án và yêu cầu anh Ch về giải quyết ly hôn nhưng anh Ch không về. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa

chị Ng và anh Ch không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận cho chị Lang Thị Ng được ly hôn với anh Lô Văn Ch.

Về con chung: Vợ chồng chị Lang Thị Ng và anh Lô Văn Ch có 01 người con chung Lô Bảo Ph – sinh ngày 05/4/2019 hiện nay con đang ở cùng với chị Ng. Nếu ly hôn chị Ng có nguyện vọng nuôi con và không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng tiền nuôi con. Do hiện nay anh Ch không có mặt ở địa phương, việc giao con cho anh Ch nuôi dưỡng là không đảm bảo điều kiện về mọi mặt của con, xét thấy nguyện vọng của chị Ng là chính đáng, cháu Ph đang còn nhỏ, để đảm bảo quyền lợi của con. Xét giao con chung cho chị Lang Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con do chị Ng không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Do chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết, căn cứ vào khoản 1 Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Lang Thị Ng phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng: Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 207; Điều 227; Điều 228; Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

### **Xử:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Lang Thị Ng được ly hôn với anh Lô Văn Ch.

- Về con chung: Giao con chung Lô Bảo Ph – sinh ngày 05/4/2019 cho chị Lang Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi tròn 18 tuổi, trưởng thành. Anh Lô Văn Ch có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở, vì lợi ích mọi mặt của con khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con.

Chị Ng cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về án phí: Áp dụng khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, chị Lang Thị Ng phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Ng đã nộp 300.000 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0000656 ngày 15/4/2022.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh NA;
- VKSND huyện Con Cuông;
- Chi cục THADS huyện Con Cuông;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ -VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lữ Thị Dung**